TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 277/2021/QĐST- HNGĐ	*TP. Thanh Hóa, ngày 28 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212; 213; Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 -12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 341/2021/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2021 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Lê Công Q - Sinh năm 1963

Nơi ĐKHKTT: SN 01/7 CC, phường T S, thành phố Thanh Hóa.

Địa chỉ hiện nay: 31 đường 1, thôn Phú Trung, xã H P, huyện H H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Nguyễn Thị Đ - Sinh năm 1964.

Nơi ĐKHKTT: SN 01/7 C C, phường T S, thành phố Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 5 năm 2021, các đương sự đã xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không thể tồn tại, nên anh, chị không thể đoàn tụ để tiếp tục chung sống với nhau được nữa và anh, chị đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ những vấn đề trong vụ việc dân sự, nội dung thỏa thuận cụ thể như sau:

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Lê Công Q đều xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, không thể đoàn tụ để tiếp tục chung sống với nhau được nữa. Nên anh, chị đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Lê Công Q và chị Nguyễn Thị Đ có 02 con chung là cháu Lê Thị H – sinh ngày 16/12/1988 và cháu Lê Công V – sinh ngày 06/11/1993.

Hiện nay các cháu đã thành niên và có gia đình riêng, nên anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi dưỡng con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Lê Công Q và chị Nguyễn Thị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí**:** Anh, chị thỏa thuận: Anh Lê Công Q chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Lê Công Q và chị Nguyễn Thị Đ

- Về con chung: Công nhận anh Lê Công Q và chị Nguyễn Thị Đ có 02 con chung là cháu Lê Thị H – sinh ngày 16/12/1988 và cháu Lê Công V – sinh ngày 06/11/1993.Hiện nay các cháu đã thành niên và có gia đình riêng, nên anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi dưỡng con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Lê Công Q và chị Nguyễn Thị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Lê Công Q chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ anh đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0012437 ngày 29/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa (Anh Lê Công Q đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- UBND phường P S, TPTH;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Thị Hương